

Bản án số: 161/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22-8-2025

V/v: “Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh An Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 131/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14/4/2025 về việc “Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đoàn Ngọc D - sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện B, tỉnh Long An (nay là: Số A khu A, ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh).

2. *Bị đơn:* Ông Danh V - sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là: Ấp A, xã G, tỉnh An Giang).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 11/4/2025 của nguyên đơn và tại phiên tòa bà Đoàn Ngọc D trình bày: Tôi xác định tôi và ông Danh V có tìm hiểu nhau trước được khoảng 03 năm nên đến năm 2022 chúng tôi cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Long An ngày 22/3/2022.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 01 tháng thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tôi sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chồng tôi còn cờ bạc nên vợ

chồng thường xuyên cãi vã và chúng tôi đã ly thân từ tháng 12/2023 đến nay. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chồng tôi ông Danh V.

- Về con chung: Tôi xác định tôi và ông Danh V có 01 người con chung tên Danh Đoàn Gia H - sinh ngày 12/11/2023, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tôi xác định vợ chồng không có tạo lập được tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Tôi xin được ly hôn với chồng tôi là ông Danh V.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng có 01 người con chung tên Danh Đoàn Gia H - sinh ngày 12/11/2023, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Đối với ông Danh V trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông V nhiều lần nhưng anh vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh An Giang có ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật còn bị đơn đã được thông báo và tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do là không tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự cũng như tại phiên tòa hôm nay, đối chiếu với các quy định của pháp luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Đoàn Ngọc D được ly hôn với ông Danh V. Về con chung: Giao cháu Danh Đoàn Gia H - sinh ngày 12/11/2023 cho bà Đoàn Ngọc

D được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét. Về tài sản chung và nợ chung: Miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Đoàn Ngọc D và ông Danh V là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Danh V là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng ông V được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng tại nơi anh có hộ khẩu thường trú theo quy định của pháp luật nhưng anh không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông V là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Bà Đoàn Ngọc D và ông D1 V kết hôn với nhau vào năm 2022, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Long An ngày 22/3/2022 cho nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của bà Đoàn Ngọc D và ông Danh V là hôn nhân tự nguyện, trước khi kết hôn ông bà có tìm hiểu nhau trước nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau, vì vậy khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Bà D cho rằng do vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông V còn cờ bạc nên vợ chồng thường xuyên cãi vã và ông bà đã ly thân từ tháng 12/2023 đến nay. Do đó, ngày 09/5/2025 và ngày 26/5/2025 Tòa án đã tiến hành hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng ông bà đoàn tụ nhưng ông V không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông V. Xét thấy, vợ chồng ông bà đã sống ly thân với nhau từ tháng 12/2023 đến nay và bà D cũng tỏ rõ thái độ không còn tình cảm và yêu thương ông V nữa nên cương quyết xin ly hôn với ông. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn của ông bà đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đoàn Ngọc D.

Đối với ông Danh V, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương trực tiếp đến nhà ông V tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông V

không có mặt tại Tòa án để làm các văn bản gửi cho Tòa án nên không có căn cứ để xem xét ý kiến của anh. Từ đó, cho thấy ông V đã biết được nội dung yêu cầu xin ly hôn của bà D. Do đó, HĐXX thống nhất xét xử vắng mặt ông Danh V theo quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Bà Đoàn Ngọc D xác định bà và ông Danh V có 01 người con chung tên Danh Đoàn Gia H - sinh ngày 12/11/2023, hiện nay con đang sống với bà D nên bà yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và bà D không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét về yêu cầu nuôi con của bà Đoàn Ngọc D thì thấy rằng từ khi bà D và ông V đã ly thân từ tháng 12/2023 đến nay thì một mình bà D chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H và cháu H cũng phát triển bình thường như những đứa trẻ khác. Đồng thời, hiện nay cháu H chưa đủ 36 tháng tuổi nên theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại khoản 3 Điều 81 quy định: *“3 Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*.

Đối chiếu với quy định trên, bà D yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H nên yêu cầu nuôi con của bà D là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận. Do đó, giao cháu Danh Đoàn Gia H - sinh ngày 12/11/2023 cho bà D được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Ông Danh V có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở ông thực hiện quyền này. Khi cần thiết, ông bà có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đoàn Ngọc D xác định bà và ông Danh V không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa sau khi xem xét lời trình bày của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có quan điểm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng bà Đoàn Ngọc D phải nộp do bà có yêu cầu xin ly hôn nhưng bà được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014871, ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (nay Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh An Giang). Như vậy, bà Đoàn Ngọc D đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Đoàn Ngọc D được ly hôn với ông Danh V.

2. Về con chung: Giao cháu Danh Đoàn Gia H - sinh ngày 12/11/2023 cho bà D được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: HĐXX miễn xét.

Ông Danh V có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh bà có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng bà Đoàn Ngọc D phải nộp do bà có yêu cầu xin ly hôn nhưng bà được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014871, ngày 11/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (nay Phòng thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh An Giang). Như vậy, bà Đoàn Ngọc D đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 22/8/2025.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THA khu vực 5;
- UBND xã Gò Quao;
- UBND xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Thanh